

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO
BÌ BIÊN HÒA
BIEN HOA PACKAGING
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 121/ SVI-2025
No.: 121/ SVI-2025

Đồng Nai, ngày 09 tháng 04 năm 2025
Dong Nai, day 09 month 04 year 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN/ INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM/ Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIÊN HÒA (SOVI)/ BIEN HOA PACKAGING JOINT STOCK COMPANY.
 - Mã chứng khoán/Stock code: SVI
 - Địa chỉ/Address: Đường 7, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam/ Street No. 7, Bien Hoa Industrial Zone 1, An Binh Ward, Biên Hòa City, Dong Nai Province, Viet Nam.
 - Điện thoại/Tel.: 0251.3836121 - Fax: 0251.3832939 - E-mail: ducph@sovi.com.vn
- Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:
Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4312268286 – NHÀ MÁY SẢN XUẤT BAO BÌ CARTON tại Bình Dương (nhận ngày 09/04/2025)/ Change of the Investment Registration Certificate No. 4312268286 - CARTON PACKAGING FACTORY in Binh Duong (received on April 9, 2025).
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/04/2025 tại https://sovi.com.vn/?page_id=2906/ This information was published on the company's website on 09/04/2025, as at https://sovi.com.vn/?page_id=2906

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby certify that the information provided is true, correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
GCN đăng ký đầu tư/ IRC.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information



PHẠM HỒNG DỤC/ PHAM HONG DUC
Giám đốc tài chính/ CFO

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 4312268286

Chứng nhận lần đầu: Ngày 11 tháng 01 năm 2011

Chứng nhận thay đổi lần thứ 5: Ngày 28 tháng 3 năm 2025

(Được cấp đổi từ Giấy chứng nhận đầu tư số 46211000796)

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp và Khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 692/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore vào Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương; Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 4312268286 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương cấp chứng nhận lần đầu ngày 11 tháng 01 năm 2011, chứng nhận thay đổi lần thứ 4 ngày 04 tháng 7 năm 2024;

Căn cứ văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và hồ sơ kèm theo do **CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIÊN HÒA** nộp ngày 24 tháng 3 năm 2025,



BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP BÌNH DƯƠNG

Chứng nhận:

Dự án đầu tư **NHÀ MÁY SẢN XUẤT BAO BÌ CARTON**, mã số dự án 4312268286 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương cấp chứng nhận lần đầu ngày 11 tháng 01 năm 2011, chứng nhận thay đổi lần thứ 4 ngày 04 tháng 7 năm 2024;

Được đăng ký điều chỉnh:

- Tăng quy mô dự án;
- Tăng vốn đầu tư và vốn góp thực hiện dự án.

Thông tin về dự án đầu tư sau khi điều chỉnh như sau:

Nhà đầu tư:

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIÊN HÒA, mã số doanh nghiệp 3600648493 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 8 năm 2003, đăng ký thay đổi lần 12 ngày 03 tháng 5 năm 2024.

Địa chỉ trụ sở chính: Đường số 7, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ekarach Sinnarong**, sinh ngày 18 tháng 4 năm 1972, quốc tịch Thái Lan, hộ chiếu số AC6472067 cấp ngày 18 tháng 4 năm 2024 tại Bộ Ngoại giao Thái Lan

chức

vụ: Tổng Giám đốc

Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIÊN HÒA, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3600648493 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 8 năm 2003, đăng ký thay đổi lần 12 ngày 03 tháng 5 năm 2024. Địa chỉ trụ sở chính tại đường số 7, khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư: **NHÀ MÁY SẢN XUẤT BAO BÌ CARTON**
2. Mục tiêu dự án: Sản xuất bao bì giấy từ nguyên liệu giấy; kinh doanh nguyên vật liệu liên quan đến bao bì và giấy.



STT	Mục tiêu hoạt động	Tên ngành	Mã ngành theo VSIC	Mã ngành CPC
1	Sản xuất bao bì giấy từ nguyên liệu giấy.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì.	1702	
2	Sản xuất giấy.	Sản xuất bột giấy, giấy và bì.	1701	
3	Bán buôn nguyên vật liệu sản xuất bao bì và giấy.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.	4669	

3. Quy mô dự án:

Đã đăng ký: Sản xuất bao bì giấy carton 30.000 tấn/năm.

Đăng ký bổ sung ngày 20 tháng 3 năm 2020: Sản xuất bao bì giấy carton 30.000 tấn/năm.

Đăng ký bổ sung ngày 28 tháng 3 năm 2025: Sản xuất bao bì giấy carton 50.000 tấn/năm.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Lô B_6A_CN, khu công nghiệp Mỹ Phước 3, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

5. Diện tích mặt đất sử dụng: 57.300 m².

6. Tổng vốn đầu tư của dự án:

Vốn đầu tư đăng ký bổ sung ngày 28 tháng 3 năm 2025: 567.000.000.000 (năm trăm sáu mươi bảy tỷ) đồng.

Tổng vốn đầu tư của dự án sau khi bổ sung: 899.000.000.000 (tám trăm chín mươi chín tỷ) đồng. Trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án là: 357.252.918.877 (ba trăm năm mươi bảy tỷ hai trăm năm mươi hai triệu chín trăm mười tám nghìn tám trăm bảy mươi bảy) đồng, chiếm tỷ lệ 39,74% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau:

Nhà đầu tư	Số vốn góp (Đồng)	Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn đến
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ BIÊN HÒA	75.000.000.000	100	Bằng tiền	Tháng 12/2011
	79.000.000.000			Tháng 6/2021
	203.252.918.877			Tháng 3/2025
Cộng	357.252.918.877	100		

- Vốn huy động thực hiện dự án là: 541.747.081.123 (năm trăm bốn mươi một tỷ bảy trăm bốn mươi bảy triệu không trăm tám mươi một nghìn một trăm hai mươi ba) đồng.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: Kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đến ngày 30 tháng 6 năm 2056.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Tiến độ góp vốn: Tháng 6 năm 2021.

- Tiến độ huy động vốn: Tháng 3 năm 2028.

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư:

- Tiến độ đưa công trình vào hoạt động: Tháng 01 năm 2012.

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ như sau:

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế.

Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi: Địa bàn khu công nghiệp.

- Các ưu đãi được hưởng:

Thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế.

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020, các nội dung điều chỉnh về mục tiêu, quy mô, vốn đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư liên quan đến ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được áp dụng theo quy định về thuế hiện hành.

2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

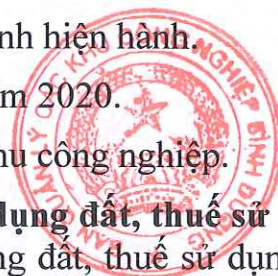
- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu theo quy định hiện hành.

Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi: Địa bàn khu công nghiệp.

3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất: Dự án được miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất theo các quy định của pháp luật Việt Nam về thuế nhà đất.



4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ tính thu nhập chịu thuế: Theo quy định của pháp luật Việt Nam về thuế.

5. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt: Theo quy định của pháp luật Việt Nam về thuế.

Điều 3: Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Nhà đầu tư chịu trách nhiệm bảo đảm chất lượng máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ để thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư, nhà đầu tư có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, lao động, các nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và quy định của pháp luật có liên quan.

- Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý, hằng năm bằng văn bản và thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương và Cục Thống kê tỉnh Bình Dương theo quy định của pháp luật.

- Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, nhà đầu tư, tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư phải đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành và bảo đảm đáp ứng đủ điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động đầu tư kinh doanh.

- Trường hợp nhà đầu tư không thực hiện đúng các quy định trên, cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm của nhà đầu tư theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 4: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế chứng nhận đăng ký đầu tư số 4312268286 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương cấp chứng nhận lần đầu ngày 11 tháng 01 năm 2011, chứng nhận thay đổi lần thứ 4 ngày 04 tháng 7 năm 2024.

Điều 5: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 2 (hai) bản gốc; tổ chức kinh tế thực hiện dự án được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư. 



TRƯỞNG BAN


Nguyễn Trung Tín